TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN TỊNH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày 05-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Kim Ân.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Hải.
2. Ông Võ Dương Băng Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Công Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần Ủy ban nhân dân xã Tịnh Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Xuân K, sinh ngày 13/8/1991; tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân P (chết) và bà Nguyễn Thị B1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/4/2008 bị Toà án nhân dân huyện Bình Sơn xử phạt 45 tháng tù về tội "Phá hủy công trình, cơ sở, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia" tại Bản án số 19/2008/HSST và bản án hình sự phúc thẩm số 49/2008/HSPT ngày 01/7/2008 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 21/7/2023 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Ngày 18/11/2023 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh khởi tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Ngày 13/12/2023 bị Toà án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đang bị tạm giam trong 01 vụ án khác; bị cáo có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- Bị hại: Bà Tạ Thị Trúc L, sinh năm 1968; có mặt tại điểm cầu thành phần.

Địa chỉ: Xóm 2, thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Tiêu Viết Châu, sinh năm 2000; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L1, xã T1, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Chị Tạ Thị Trúc L2, sinh năm 1971; có mặt tại điểm cầu thành phần.

Địa chỉ: Xóm 2, thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn L1, sinh năm 1959; có mặt tại điểm cầu thành phần.

+ Anh Đỗ Văn S1, sinh năm 1998; vắng mặt.

+ Chị Tạ Thị Trúc L2, sinh năm 1971; có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/5/2023,Lê Xuân K điều khiển xe mô tô biển số 76C1 - 661.51 chở Hùng (không rõ họ, ở huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, xe mô tô này là của Hùng giao cho K điều khiển) đi từ huyện Bình Sơn vào xã P, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi chơi. Khi đến đoạn đường gần ngã tư Hàng Da gặp ông Nguyễn L1 đang ngồi uống nước mía quán bên đường nên K và Hùng vào quán cùng uống nước và nói chuyện, ông L1 nói có hẹn người và nhờ K chở ra quán cà phê ở thôn Thế Long gặp để nói chuyện. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, K, Hùng và ông L1 cùng đến quán cà phê Muối ở thôn L, xã P, huyện T gặp bà Tạ Thị Trúc L. Lúc này, Đỗ Văn S1 cũng đến quán ngồi uống cà phê. Ông L1, K, Hùng ngồi bàn riêng còn S1 ngồi bàn riêng. Bà Tạ Thị Trúc L đi ra ngồi chung bàn nói chuyện với ông L1 về việc tiền bạc mà bà L trước đó đã mượn ông L1 để làm ăn. Ông L1 bảo bà L trả cho ông vài triệu để mua thuốc uống, nhưng bà L nói không có (vào năm 2017, bà L có vay mượn của ông L1 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng) để làm ăn có viết giấy mượn tiền). Đôi bên có lời qua tiếng lại về chuyện tiền bạc thì bà L nói "Em thiếu tiền anh giờ em không trả, anh ưng thì gọi nhờ chính quyền hay dân xã hội gì em không sợ đâu anh cứ gửi đơn ra tòa đi em sẵng sàng đi hầu". Nghe câu nói này của bà L, K bất bình nên nói với bà L "Sao cô là người lớn mà nói như vậy, vay tiền thì phải trả chứ", thì bà L nói "Chuyện của tao với anh L1 không phải chuyện của mày xía vô làm gì", bà L nói tiếp "Tụi mày giang hồ giang háng gì ở đâu tao không cần biết, tụi bay tới nhà tao đập phá phải không, tụi mày thích gì thì tao chiều". Ông L1 mới bảo K "Thôi bải, bỏ đi cháu", "Không phải việc của cháu, đừng can thiệp vào". K bực nên đứng dậy đá cái ghế rồi đi ra ngoài định lấy xe bỏ đi. Lúc này, bà L đứng trong quán tiếp tục

to tiếng, K thấy ông L1 vẫn ngồi thì vô lại trong quán nói với bà L "Chuyện tiền bạc giữa cô với chú thì tôi không biết nhưng mà cô nói chuyện phải có lý, thiếu nợ thì phải trả, chú L1 gọi cô thì cô không bắt máy mà vô đây còn nói câu tôi không trả thì làm gì tôi, cô lớn mà nói như vậy có nghe được không". "Dù cô có là vợ chủ tịch nước đi nữa mượn tiền thì phải trả". Lúc này, K ra ngoài lấy xe định đi về còn bà L không nói gì mà đi vào quầy cà phê lấy điện thoại di động đi ra sân ở bên trái quán cà phê và dùng điện thoại chụp lại biển số xe của K. Để không cho bà L chụp hình xe của mình nên K quay đầu xe mô tô 76C1-661.51 để đầu xe mô tô hướng về phía bà L, đuôi xe mô tô quay ra hướng quốc lộ 1A, nhưng bà L vẫn dùng điện thoại quay chụp. K ngồi lên xe nói "Bà có tin tôi tông bà không, cơn cớ gì bà chụp hình xe tôi", bà L trả lời "Mày ngon mày tông đi". Lúc này, bà L đứng cách K khoảng hơn 02m, K ngồi lên xe mô tô, bật chìa khóa đề xe mô tô nổ máy rồi tăng ga làm xe mô tô chạy thẳng tới tông trúng vào người bà L, làm bà L bị té ngã xuống nền sân quán cà phê thì được mọi người can ngăn ra. Sau đó, Hùng điều khiển xe mô tô 76C1-661.51 chở K bỏ đi. Chiều cùng ngày, bà L đi khám tại phòng khám Thanh Thanh.

Ngày 23/5/2023, bà L nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi đến ngày 30/5/2023 thì ra viện. Ngày 21/9/2023, bà L đã có Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Kt luận số 554/KLTTCT-TTPY ngày 01/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam, Kt luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Tạ Thị Trúc L tại thời điểm giám định là 03% (Ba phần trăm);

Tại Bản Kết luận giám định số: 823/KL-KTHS, ngày 10/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi Kết luận: Dữ liệu lưu trữ trong USB bên trong lưu trữ 02 (hai) tập tin video tên "2023_05_22_18_08_IMG_4516.MP4", dung lượng 10.445KB, thời lượng 00:01:15, thời gian ghi hình thể hiện trên video từ 2023-05-22 18:08:55 đến 2023-05-22 18:10:11 và "2023_05_22_18_10_IMG_4515.MP4" dung lượng 9.625KB, thời lượng 00:01:10, thời gian ghi hình thể hiện trên video từ 2023-05-22 18:10:31 đến 2023-05-22 18:11:41, gồm: Trích xuất được 22 hình ảnh đại diện từ 02 (hai) tập tin video sang 01 bản ảnh; Sử dụng ổ đĩa DVD RW chép toàn bộ dữ liệu liệu hình ảnh và 01 tập tin video sang đĩa 01 DVD.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSST ngày 14/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Lê Xuân K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại Thông báo bổ sung quyết định đưa vụ án ra xét xử số 372/TB-TA ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi đưa ra xét xử bị cáoLê Xuân K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Xuân K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1

Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Xuân K từ 12 đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số 98/2023/HSST ngày 13/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lê Xuân K, bị hại bà Tạ Thị Trúc L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thống nhất thoả thuận: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại tiền chi phí điều trị, tiền xe, tiền công mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần là 16.015.000 đồng; bồi thường cho bà Tạ Thị Trúc L2 tiền công mất thu nhập trong thời gian theo nuôi bị hại là 4.200.00 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường giữa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh đã tiến hành xác minh đối với xe mô tô biển kiểm soát 76C1 - 661.51 bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại.

Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định xe mô tô biển kiểm soát: 76C1-661.51, chủ xe là Tiêu Viết C. Địa chỉ: Thôn L, xã T2, huyện S, loại xe: Hai bánh từ 50-175cm^3 , số loại SONIC 150R, nhãn hiệu: HONDA, màu sơn: Đỏ đen. Tại bản trình bày của Tiêu Viết C thì trong thời gian ngày 22/5/2023 C đi biển xe để ở nhà không cho ai mượn và người nhà cũng không ai cho mượn xe. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76C1-661.51, loại xe Sirius C hoàn toàn không biết và cũng không biết bị cáo K và người tên Hùng.

Xe mô tô 76C1 - 661.51 mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại không thu giữ được. Qua tra cứu, xe mô tô biển kiểm soát 76C1 - 661.51 không thuộc diện là xe vật chứng trong các vụ việc, vụ án khác. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Tiêu Viết C vắng mặt, có đơn xin vắng mặt; người làm chứng anh Đỗ Văn S1 vắng mặt không có lý do. Mặc dù những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn xem thường sức khỏe của người khác và bất chấp pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo Lê Xuân K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 18 giờ 10 phút ngày 22/5/2023, tại quán cà phê Muối của bà Tạ Thị Trúc L ở thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo Lê Xuân K đã có hành vi dùng xe mô tô tông vào người bà Tạ Thị Trúc L gây thương tích cho bà L tại chân trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Mặc dù thương tích của bị hại là 03% nhưng trước khi phạm tội thì giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn với nhau, việc nợ nần là giữa bị hại và người làm chứng ông Nguyễn L1 nhưng khi đến quán cà phê Muối của bị hại, bị cáo đã có hành vi cãi vã to tiếng với bị hại và còn có hành vi đá ghế khi cãi vã với bị hại thể hiện tính hung hăng của bị cáo.

Tại quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 01/2023/HSST-QĐ ngày 14/11/2023 của Toà án nhân dân huyện Sơn Tịnh nội dung "...điều tra làm rõ bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ hay không? …'' Công văn trả lời số 02/CV-VKS-ST ngày 24/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh trả lời "...việc đánh giá hành vi có tính chất côn đồ hay không còn phụ thuộc vào việc đánh giá chủ quan của người tiến hành tố tụng. Vì vậy, trong quá trình xét xử, nếu Toà án có căn cứ xác định hành vi của bị can Lê Xuân K có tính chất côn đồ thì Toà án áp dụng tình tiết này. Nếu Toà án áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ thì vẫn không làm thay đổi khung hình phạt và tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh đã truy tố (khoản 1 Điều 134 BLHS)''.

Qua kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, việc nợ nần là giữa bị hại và ông Nguyễn L1 nhưng vì trong lúc bức xúc, nóng giận nên bị cáo đã có hành vi cãi vã to tiếng đối với bị hại và còn có hành vi đá ghế khi cãi vã với bị hại, do đó Tòa án đã đưa bị cáo Lê Xuân K ra xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Xuân K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Mặc dù Tòa án xét xử vụ án bổ sung thêm điểm i của khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là khác so với truy tố của Viện kiểm sát nhưng

vẫn trong quy định giới hạn của việc xét xử và Toà án đã trả hồ sơ điều tra bổ sung đối với tình tiết này nên Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hành vi của bị cáo Lê Xuân K đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nên hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu ngày 29/4/2008 bị Toà án nhân dân huyện Bình Sơn xử phạt 45 tháng tù về tội "Phá hủy công trình, cơ sở, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia" tại Bản án số 19/2008/HSST và bản án hình sự phúc thẩm số 49/2008/HSPT ngày 01/7/2008 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 21/7/2023 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Ngày 18/11/2023 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh khởi tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Ngày 13/12/2023 bị Toà án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5.2] Tình tiết tăng nặng:

Tại bản án số 19/2008/HSST ngày 29/4/2008 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Bình Sơn xử phạt 45 tháng tù về tội "Phá hủy công trình, cơ sở, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/8/2010 và theo Giấy xác nhận kết quả thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn thì hiện tại về phần dân sự của bị cáo chưa thi hành xong nhưng theo quy định tại khoản 2 Điều 107 của Bộ luật hình sự thì bị cáo đã đương nhiên được xoá án tích nên trong vụ án này bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lê Xuân K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Tại bản án số 98/2023/HSST ngày 13/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo Lê Xuân K 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án này đã có hiệu lực pháp luật nên áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[7] Đối với các đối tượng liên quan: Ông Nguyễn L1, Đỗ Văn S1 và người thanh niên tên Hùng: Quá trình điều tra không có sở xác định những người này có hành vi phạm tội cùng với bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh không xem xét xử lý đối với những người này.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thống nhất thoả thuận: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại bà Tạ Thị Trúc L tiền chi phí điều trị, tiền xe, tiền công mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 16.015.000 đồng; bồi thường cho bà Tạ Thị Trúc L2 tiền công mất thu nhập trong thời gian theo nuôi bị hại là 4.200.00 đồng, việc thoả thuận là hoàn toàn tự nguyên nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường giữa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Buộc bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường cho bà Tạ Thị Trúc L số tiền 16.015.000 đồng và bà Tạ Thị Trúc L2 số tiền 4.200.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh đã tiến hành xác minh đối với xe mô tô biển kiểm soát 76C1 - 661.51 bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại.

Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định xe mô tô biển kiểm soát: 76C1-661.51, chủ xe là Tiêu Viết C. Địa chỉ: Thôn L, xã T2, huyện S, loại xe: Hai bánh từ 50-175cm^3 , số loại SONIC 150R, nhãn hiệu: HONDA, màu sơn: Đỏ đen. Tại bản trình bày của Tiêu Viết C thì trong thời gian ngày 22/5/2023 C đi biển xe để ở nhà không cho ai mượn và người nhà cũng không ai cho mượn xe. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76C1-661.51, loại xe Sirius C hoàn toàn không biết và cũng không biết bị cáo K và người tên Hùng.

Xe mô tô 76C1 - 661.51 mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại không thu giữ được. Qua tra cứu, xe mô tô biển kiểm soát 76C1 - 661.51 không thuộc diện là xe vật chứng trong các vụ việc, vụ án khác. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Xuân K phạm tội "Cố ý gây thương tích";

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Xuân K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của Bản án số 98/2023/HSST ngày 13/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Lê Xuân K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường cho bà Tạ Thị Trúc L số tiền là 16.015.000 đồng (Mười sáu triệu không trăm mười lăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường cho bà Tạ Thị Trúc L2 số tiền 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bên được Thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thì hành xong thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Lê Xuân K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.010.750 đồng (Một triệu không trăm mười nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 1.210.750 đồng (Một triệu hai trăm mười nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- CQTHAHS CA huyện Sơn Tịnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án..

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Phan Thị Kim Ân